

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 203/2020/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Cẩm T;

Địa chỉ: ấp P, xã M1, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn*: Anh Lê Văn U;

Địa chỉ: ấp P, xã M1, huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Cẩm T và anh Lê Văn U.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị Cẩm T và anh Lê Văn U tự nguyện thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: chị Nguyễn Thị Cẩm T và anh Lê Văn U tự thỏa thuận và thống nhất giao con chung là cháu Lê Thị Nhã Ph, sinh ngày 15/01/2016 cho anh Lê Văn U trực tiếp nuôi dưỡng đến khi tròn 18 (mười tám) tuổi.

- Chị Nguyễn Thị Cẩm T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.
- Chị Nguyễn Thị Cẩm T được quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

2.3. *Về tài sản chung và nợ chung:* chị Nguyễn Thị Cẩm T và anh Lê Văn U thống nhất không có nên không yêu cầu giải quyết.

2.4. *Về án phí dân sự sơ thẩm:* chị Nguyễn Thị Cẩm T đồng ý chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân; được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002450 ngày 13 tháng 7 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng. Chị Nguyễn Thị Cẩm T được hoàn lại số tiền còn thừa là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Mỹ Tú;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Tú;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- UBND xã M1, huyện M, tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Luân